

Bản án số: 42/2021/HSST
Ngày: 14 - 7 - 2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THỦY, TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Quang Thạch và ông Lê Thuận Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Thương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2021/TLST-HS ngày 10/5/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2021/QĐXXST-HS ngày 15/6/2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 10/QĐST- HS ngày 29/6/2021 đối với các bị cáo:

1. Trần Hoàng Đ; sinh ngày 01 tháng 01 năm 2001 tại L, Quảng Bình.

Nơi cư trú: Thôn U, xã L, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Thanh B, sinh năm 1977 và bà Trần Thị T, sinh năm 1976; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình từ ngày 16/12/2020 đến nay, có mặt.

2. Hoàng Cảnh V; tên gọi khác: T, sinh ngày 11 tháng 11 năm 2000 tại L, Quảng Bình.

Nơi cư trú: Thôn U, xã L, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Cảnh L, sinh năm 1977 và bà: Phan Thị L, sinh năm 1977; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số 47/2018/HSST ngày 30/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình xử phạt Hoàng Cảnh V 12 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng kể từ ngày 30/11/2018. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lệ Thủy từ ngày 16/12/2020 đến nay, có mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Dương Công H, sinh năm 1995, địa chỉ: Đội 4, thôn M, xã M, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.
- Anh Dương Viết H, sinh 1995; địa chỉ: Đội 5, thôn M, xã M, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.
- Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1995; địa chỉ: Thôn V, xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.
- Trương Văn L, sinh năm 1995, địa chỉ: Đội 1, thôn M, xã M, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.
- Bà Trần Thị T, sinh năm 1976; địa chỉ: Thôn U, xã L, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt
- Anh Dương Minh T, sinh năm 1997, địa chỉ: Tổ dân phố 13, phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.
- * *Người làm chứng:*
- Chị Nguyễn Thị Diễm H, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn V, xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 15/12/2020, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy - Kinh tế Công an huyện Lệ Thủy phối hợp với Công an thị trấn K tuần tra, kiểm soát tại địa bàn thị trấn K, Lệ Thủy, Quảng Bình. Khi đến nhà nghỉ V, thuộc tổ dân phố P, phát hiện Trần Hoàng Đ và Hoàng Cảnh V đi vào nhà nghỉ có biểu hiện nghi vấn. Lực lượng công an đã tiến hành kiểm tra thì V bỏ chạy lên tầng 2 và giấu 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 06 viên nén màu hồng tại góc tường gần thùng đựng rác trước cửa ra vào phòng 201. Đ ném vào góc chân cầu thang tầng 1 nhà nghỉ 01 túi ni lon màu trắng bên trong chứa 25 viên màu hồng và 01 viên nén màu xanh. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Hoàng Cảnh V, Trần Hoàng Đ và thu giữ toàn bộ tang vật để xử lý. Sau đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lệ Thủy đã khám xét khẩn cấp chỗ ở của V tại thôn U, xã L, huyện L, tỉnh Quảng Bình, phát hiện thu giữ thêm 02 viên nén màu hồng trong túi áo khoác treo trong phòng ngủ của V. Đ và V khai số viên nén bị thu giữ là ma túy, cả hai mua về để sử dụng và bán kiếm lời.

Trong quá trình điều tra xác định thêm Trần Hoàng Đ đã 06 lần bán ma túy và Hoàng Cảnh V đã 03 lần bán ma túy cho các đối tượng trên địa bàn như sau:

- Vào khoảng 9 giờ 00 phút ngày 13/12/2020, tại công làng C, xã M, huyện L, tỉnh Quảng Bình, Đ bán cho Trương Văn L, sinh năm 1995, trú tại thôn M, xã M, huyện L, tỉnh Quảng Bình 04 viên ma túy với giá 300.000 đồng.
- Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 13/12/2020, tại đường thôn M, xã M, huyện L, tỉnh Quảng Bình, Đ bán cho Nguyễn Văn K, sinh năm 1995, trú tại thôn V, xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình 06 viên ma túy với giá 500.000 đồng.

- Vào khoảng 7 giờ 00 phút ngày 13/12/2020, tại cổng làng M, xã M, huyện L, tỉnh Quảng Bình, Đ bán cho Hoàng Cảnh V sinh năm 2000, trú tại thôn U, xã L, huyện L, tỉnh Quảng Bình 05 viên ma túy với giá 400.000 đồng.

- Vào khoảng 9 giờ 00 phút ngày 14/12/2020, tại đường gần nhà thôn U, xã L, huyện L, tỉnh Quảng Bình, Đ bán cho V 04 viên ma túy với giá 300.000 đồng.

- Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 14/12/2020, tại bờ ruộng gần đường Ribic thuộc thôn Q, xã L, huyện L, tỉnh Quảng Bình, Đ bán cho Hoàng Cảnh V 07 viên ma túy với giá 500.000 đồng.

- Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 15/12/2020, Đ điều khiển xe mô tô BKS 73B1-15416 (xe của anh Dương Minh T) chở Hoàng Cảnh V đi từ thôn U, xã L đến tổ dân phố P, thị trấn K, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Khi đến trước cổng nhà nghỉ V, Đ bán cho Hoàng Cảnh V 06 viên ma túy với giá 500.000 đồng.

- Vào ngày 20/11/2020, tại cổng làng thôn M, xã M, huyện L, tỉnh Quảng Bình, Hoàng Cảnh V bán cho Dương Viết H, sinh năm 1995, trú tại thôn M, xã M 03 viên ma túy với giá 300.000 đồng.

- Vào khoảng 9 giờ 00 phút ngày 14/12/2020, tại đường Ribic thuộc thôn U, xã L, huyện L, tỉnh Quảng Bình, V bán cho Dương Công H, sinh năm 1995, trú tại thôn M, xã M, huyện L, tỉnh Quảng Bình 03 viên ma túy với giá 300.000 đồng.

- Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 14/12/2020, tại đường Ribic thuộc thôn Q, xã L, huyện L, tỉnh Quảng Bình, V bán cho H 05 viên ma túy với giá 500.000 đồng.

Ngoài ra, Hoàng Cảnh V khai đã bán ma túy cho anh T không rõ danh tính và địa chỉ cụ thể nên chưa lấy được lời khai. Vì vậy, chưa đủ cơ sở để kết luận lần phạm tội này của Hoàng Cảnh V

Vật chứng vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lệ Thủy đã tạm giữ: 33 viên nén màu hồng có khối lượng 3,251 gam ma túy loại Methamphetamine, sau giám định còn lại 2,950 gam Methamphetamine và vỏ bao gói; 01 viên nén màu xanh có khối lượng 0,097 gam đã sử dụng giám định hết; 02 điện thoại di động; 02 sim điện thoại; 01 xe mô tô BKS 73B1-154.16; tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 3.010.000 đồng. Ngày 06/4/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lệ Thủy đã trả lại xe mô tô BKS 73B1-154.16 cho chủ sở hữu.

Tại bản kết luận giám định số 04/GĐ-PC09 ngày 22/12/2020, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: 06 viên nén màu hồng, trên một mặt của mỗi viên nén in chữ “WY” là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,595 gam; 25 viên nén màu hồng, trên một mặt của mỗi viên nén in chữ “WY” là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 2,451 gam; 02 viên nén màu hồng, trên một mặt của mỗi viên nén in chữ “WY” là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,205 gam. Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự 323, danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ; 01 viên nén màu xanh không phải là chất ma túy, có khối lượng 0,097 gam.

Bản Cáo trạng số 33/CT-VKSNDLT ngày 10/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy truy tố bị cáo Trần Hoàng Đ và Hoàng Cảnh V về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng

xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; các điểm r, s, t khoản 1 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Hoàng Đ từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Cảnh V từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù; áp dụng khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt của Bản án trước với hình phạt của bản án mới đối với bị cáo Hoàng Cảnh V.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ vỏ bao gói và 2,950 gam (hai phẩy chín trăm năm mươi gam) Methamphetamine còn lại được niêm phong mẫu sau giám định được gói bằng túi nilon màu trắng ngoài có ghi chữ “04/GĐ-PC09”; mẫu ký hiệu “ A1, A2A, A2B và A3” 02 sim điện thoại số 0833249222 và sim số 0932466301.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 màu đen và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh dương;

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 400.000 đồng của Hoàng Cảnh V.

- Trả lại cho Hoàng Cảnh V số tiền 20.000 đồng; trả lại cho bà Trần Thị T (mẹ bị cáo Đ) số tiền 2.590.000 đồng.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, nhất trí với Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy, lời luận tội, hình phạt và mức án đề nghị của Kiểm sát viên; các bị cáo đã nhận thức được tội lỗi của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và hứa cố gắng cải tạo tốt để sớm về địa phương làm ăn lương thiện, trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Trần Hoàng Đ và Hoàng Cảnh V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ được cũng như các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy Hội đồng xét xử có cơ sở khẳng định: Ngày 15/12/2020 bị cáo Trần Hoàng Đ đã có hành vi tàng trữ trái phép khối lượng 2,451g và Hoàng Cảnh V đã có hành vi tàng trữ trái phép khối lượng 0,800g ma túy loại Methamphetamine với mục đích là vừa để sử dụng và bán lại cho các đối tượng khác để kiếm lời. Số ma túy thu giữ tại các bị cáo là loại ma túy nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự: 323, Danh mục II, Nghị

định số 73/2018/NĐ - CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Quá trình điều tra còn xác định được, trước đó trong khoảng thời gian từ ngày 20/11/2020 đến ngày 15/12/2020, Trần Hoàng Đ đã 06 lần bán ma túy và Hoàng Cảnh V đã 03 lần bán ma túy cho các đối tượng trên địa bàn như nội dung Bản cáo trạng đã truy tố. Với hành vi nêu trên, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận các bị cáo Trần Hoàng Đ và Hoàng Cảnh V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2, Điều 251 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét các bị cáo Trần Hoàng Đ và Hoàng Cảnh V là người đã trưởng thành, nhận thức được việc pháp luật nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, mua bán trái phép các chất ma túy, các bị cáo biết rõ tác hại của ma túy đối với bản thân người sử dụng cũng như đối với xã hội. Tuy nhiên, vì động cơ cá nhân, vụ lợi, lại là các đối tượng nghiện ma túy, nên các bị cáo đã chấp nhận tìm mua ma túy từ đối tượng khác với mục đích vừa để sử dụng cho bản thân và nhiều lần bán lại cho các đối tượng khác trên địa bàn để kiếm lời. Hành vi phạm tội của các bị cáo không những trực tiếp xâm phạm đến trật tự xã hội trên địa bàn mà còn góp phần làm gia tăng tệ nạn nghiện ma túy và tội phạm về ma túy, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Cả 02 bị cáo đều phạm tội 02 lần trở lên, nên cần áp dụng mức án nghiêm khắc theo quy định tại khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội thời gian dài, nhằm giáo dục, cải tạo các bị cáo cũng như phòng ngừa chung cho xã hội; mức án áp dụng đối với các bị cáo phải tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo đã thực hiện trong vụ án.

[4] Đối với bị cáo Trần Hoàng Đ: Bị bắt quả tang thu giữ 2,451 gam ma túy, trước đó 06 lần bán ma túy cho các đối tượng khác, nên mức độ phạm tội nặng hơn so với Hoàng Cảnh V. Tuy nhiên, xét sau khi phạm tội bị bắt quả tang, trong quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong quá trình điều tra vụ án (được cơ quan điều tra đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ này trong Bản kết luận điều tra vụ án). Đồng thời, ngay từ thời gian đầu bị bắt đã kịp thời tự thú khai ra những lần phạm tội mua bán ma túy trước đó, giúp cơ quan điều tra nhanh chóng kết thúc vụ án. Bị cáo có quá trình nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần đáng kể về hình phạt đối với bị cáo.

[5] Đối với bị cáo Hoàng Cảnh V: Bị bắt quả tang thu giữ 0,800 gam ma túy và trước đó 03 lần bán ma túy cho các đối tượng khác, mức độ phạm tội thấp hơn so với bị cáo Trần Hoàng Đ. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong quá trình điều tra vụ án (được cơ quan điều tra đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ này trong Bản kết luận điều tra vụ án). Hội đồng xét xử quyết định áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xét giảm nhẹ một phần về hình phạt đối với bị cáo. Về nhân thân: Trước đó Bản án số

47/2018/HSST ngày 30/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình xử phạt Hoàng Cảnh V 12 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng kể từ ngày 30/11/2018, lần phạm tội này bị cáo phạm tội thuộc trường hợp người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi (lúc phạm tội là 17 tuổi 7 tháng 23 ngày), nên căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 107 Bộ luật hình sự và Điều 425 Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo được coi là không có án tích. Tuy nhiên, trong thời gian thử thách của án treo, ngày 20/11/2020 Hoàng Cảnh V tiếp tục phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thuộc trường hợp phạm tội trong gian thử thách của án treo, nên buộc phải chấp hành hình phạt tù tại Bản án số 47/2018/HSST ngày 30/11/2018 và tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của 02 bản án theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

[6] Xét bị cáo Trần Hoàng Đ ngoài lần bị bắt quả tang thu giữ 2,451 gam ma túy, trước đó 06 lần bán ma túy cho các đối tượng khác; Hoàng Cảnh V ngoài lần bị bắt quả tang thu giữ 0,800 gam ma túy, trước đó 03 lần bán ma túy cho các đối tượng khác; như vậy mức độ phạm tội bị cáo Trần Hoàng Đ nặng hơn so với bị cáo Hoàng Cảnh V. Tuy nhiên, xét bị cáo Trần Hoàng Đ có nhân thân tốt, có 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo Hoàng Cảnh V có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, nhưng lại phạm tội mới trong thời gian thử thách của án treo. Qua xem xét Hội đồng xét xử quyết định xử phạt 02 bị cáo mức án ngang nhau và áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt cả 02 bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự, như ý kiến đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là đúng mức, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ đối với 02 bị cáo, thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật. Trong quá trình điều tra bị cáo Trần Hoàng Đ giao nộp Huy chương kháng chiến của ông Trần Văn T (là ông nội của bị cáo) và Huân chương kháng chiến của bà Nguyễn Thị H (là bà ngoại của bị cáo). Tuy nhiên, những chứng cứ này không phải là tình tiết giảm nhẹ pháp luật quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Đối với người bán ma túy cho Trần Hoàng Đ và Hoàng Cảnh V do không xác định được danh tính và địa chỉ nên không có cơ sở để xác minh, xử lý đối với đối tượng này. Đối với anh Dương Minh T cho bị cáo Trần Hoàng Đ mượn xe máy, nhưng anh T không biết Đ sử dụng xe máy để thực hiện hành vi phạm tội nên không phạm tội. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lệ Thủy đã trả lại xe mô tô BKS 73B1-154.16 cho anh Dương Minh T. Đối với Nguyễn Văn K, Trương Văn L, Dương Công H, Dương Viết H đều ở huyện L, tỉnh Quảng Bình đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lệ Thủy đã xử lý hành chính.

[8] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan điều tra có thu giữ một số vật chứng của vụ án, một số đã được xử lý trong quá trình điều tra. Hiện tại còn một số vật chứng được chuyển theo hồ sơ vụ án theo Biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 28/6/2021 giữa Công an huyện Lệ Thủy và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình. Hội đồng xét xử quyết định xử lý như sau:

-Vỏ bao gói và 2,950 gam (hai phẩy chín trăm năm mươi gam) Methamphetamine còn lại được niêm phong mẫu sau giám định được gói bằng túi nilon màu trắng ngoài

có ghi chữ “04/GĐ-PC09”; mẫu ký hiệu “ A1, A2A, A2B và A3” là vật nhà nước cầm tàng trữ, lưu hành; các sim thuê bao số 0833249222 và sim số 0932466301 cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh dương và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 màu đen là phương tiện phạm tội cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với số tiền 3.010.000 đồng đã thu giữ: Bà Nguyễn Thị T (mẹ của Trần Hoàng Đ) trình bày, số tiền 2.590.000 đồng bà đưa cho Đ để Đ đóng tiền học phí tại Trường dạy nghề thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình, bà hoàn toàn không biết việc Đ mua bán ma túy, nay bà đề nghị Hội đồng xét xử trả lại số tiền trên. Hội đồng xét xử xét thấy có cơ sở để chấp nhận để trả lại số tiền này cho bà Nguyễn Thị T. Số tiền còn lại 420.000 đồng, trong đó bị cáo Hoàng Cảnh V khai nhận số tiền 400.000 đồng là do bán ma túy mà có nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước; Số tiền còn lại 20.000 đồng là của bị cáo không liên quan đến vụ án, cần trả lại cho bị cáo V.

[9] Về án phí: Các bị cáo Trần Hoàng Đ và Hoàng Cảnh V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Trần Hoàng Đ và Hoàng Cảnh V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; các điểm r, s, t khoản 1 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Xử phạt: Trần Hoàng Đ 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 16/12/2020.

- Quyết định tạm giam Trần Hoàng Đ 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 14/7/2021 để đảm bảo thi hành án (có Quyết định tạm giam riêng).

3. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; các điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 54; điểm a khoản 1 Điều 55; khoản 2 Điều 56; khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Xử phạt: Hoàng Cảnh V 06 (sáu) năm tù. Tổng hợp với hình phạt 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng, về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, tại Bản án số 47/2018/HSST ngày 30/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình. Hình phạt chung của hai bản án buộc bị cáo Hoàng Cảnh V phải chấp hành là 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 16/12/2020.

- Quyết định tạm giam Hoàng Cảnh V 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 14/7/2021 để đảm bảo thi hành án (có Quyết định tạm giam riêng).

4. Xử lý vật chứng: Căn cứ các điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự.

- Đối với số tiền 3.010.000 đồng đã thu giữ: Trả lại cho bà Trần Thị T (mẹ bị cáo Đ) số tiền 2.590.000 đồng; Trả lại cho Hoàng Cảnh V số tiền 20.000 đồng; tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 400.000 đồng của Hoàng Cảnh V.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh dương và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 màu đen.

- Tịch thu và tiêu hủy toàn bộ vỏ bao gói và 2,950 gam (hai phẩy chín trăm năm mươi gam) Methamphetamine còn lại sau giám định, được đựng trong một phong bì thư ghi chữ “04/GĐ-PC09”, mẫu ký hiệu “A1, A2A, A2B và A3” dán kín được niêm phong; 02 sim thuê bao số 0833249222 và số 0932466301.

Các vật chứng nêu trên có số lượng, đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 28/6/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lệ Thủy và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

5. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Trần Hoàng Đ và Hoàng Cảnh V mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (14/7/2021); người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Q. Bình;
- VKSND tỉnh Q. Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Q. Bình;
- VKSND huyện Lệ Thủy;
- Công an huyện Lệ Thủy (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Lệ Thủy;
- Bị cáo; người có QLNVLQ;
- Lưu: HSVA; Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hương

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Q. Bình;
- VKSND tỉnh Q. Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Q. Bình;
- VKSND huyện Lệ Thủy;
- Công an huyện Lệ Thủy (02 bản)
- Chi cục THADS huyện Lệ Thủy;
- Bị cáo;
- Lưu: HSVA; Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hương

**CÁC THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Q. Bình;
- VKSND tỉnh Q. Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Q. Bình;
- VKSND huyện Lệ Thủy;
- Công an huyện Lệ Thủy (02 bản)
- Chi cục THADS huyện Lệ Thủy;
- Bị cáo;
- Lưu: HSVA; Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hương